

Số: 03/2021/QĐST-DS

Quỳnh Phụ, ngày 22 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 30/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Đào Văn H sinh năm 1968

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện P, tỉnh Thái Bình

- **Bị đơn:** Bà Bùi Thị N sinh năm 1967

Nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Bùi Thị N có trách nhiệm trả ông Đào Văn H khoản tiền vay chưa trả là 260.000.000 đồng (*Hai trăm sáu mươi triệu đồng*), ông H không yêu cầu bà N phải trả tiền lãi suất cho đến khi Tòa án ra quyết định công nhận.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định công nhận cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2. Ông Đào Văn H nhận chịu cả 2.100.000 đồng (*Hai triệu một trăm nghìn đồng*) tiền chi phí giám định chữ viết.

2.3. Về án phí:

Bà Bùi Thị N nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 6.500.000 đồng. Trả lại ông Đào Văn H số tiền 6.500.000 (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*) ông H đã nộp theo biên lai thu số 00004631 ngày 27/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã Đ, huyện P;
- UBND xã T, huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Duyên
(*Đã ký*)